

Bản án số: 35/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29-8-2025
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Nha

Ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 100/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 08 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng, nơi cư trú: Số 44B/17 Đình Đông, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Toàn, nơi cư trú: Thôn Trần Nam, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hồng trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Toàn kết hôn với nhau tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Trần Dương, huyện Vĩnh Bảo (nay là xã Nguyễn Bình Khiêm), thành phố Hải Phòng vào năm 2011. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng

trong quan điểm sống, thường xuyên xảy ra va chạm. Chị và anh Toàn đã sống ly thân với nhau từ năm 2021 đến nay, mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Toàn.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Toàn có 02 con chung là Nguyễn Trúc Lâm, sinh ngày 27-05-2012 và Nguyễn Phương Nhi, sinh ngày 27-05-2012. Theo đơn khởi kiện chị đề nghị Tòa án giao cả hai con chung là Nguyễn Trúc Lâm và Nguyễn Phương Nhi cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Tại bản tự khai bổ sung chị đồng ý giao cả hai con cho anh Toàn nuôi dưỡng vì tôn trọng nguyện vọng của các con. Việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và các vấn đề khác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, anh Nguyễn Văn Toàn trình bày: Về quan hệ hôn nhân, anh đồng ý về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn, quá trình chung sống với chị Hồng. Anh cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Hồng không chung thủy, có quan hệ với người khác. Chị Hồng tự ý ra ở riêng, vợ chồng sống ly thân. Anh chưa đồng ý ly hôn với chị Hồng. Về con chung, nếu ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Nguyễn Trúc Lâm và Nguyễn Phương Nhi, vấn đề cấp dưỡng anh và chị Hồng tự giải quyết. Về tài sản chung: Anh yêu cầu phải chuyển nhượng căn nhà chung cư anh và các con đang ở cho 02 con chung là Nguyễn Trúc Lâm và Nguyễn Phương Nhi.

Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, ghi lời khai và xác minh mâu thuẫn vợ chồng tại nơi cư trú xác định: Chị Hồng và anh Toàn xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính nhau, không tin tưởng nhau trong quan hệ tình cảm. Vợ chồng sống ly thân đã lâu, không còn tình cảm với nhau. Về con chung: Anh chị có 02 con chung Nguyễn Trúc Lâm và Nguyễn Phương Nhi đang sinh sống cùng anh Toàn, cả hai con đều có nguyện vọng ở với anh Toàn. Nhà riêng của anh Toàn và chị Hồng gần nhau nên thỉnh thoảng các cháu vẫn sang ở với chị Hồng. Về yêu cầu chia tài sản chung của anh Toàn, Tòa án đã yêu cầu anh Toàn cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh về tài sản chung của vợ chồng nhưng anh Toàn không cung cấp nên không xem xét giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, việc thu thập chứng cứ; nguyên đơn đã chấp hành yêu cầu của Tòa án về cung cấp chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Hồng được ly hôn anh Nguyễn Văn Toàn; về con chung: Giao cho

anh Nguyễn Văn Toàn trực tiếp nuôi cả 02 con chung Nguyễn Trúc Lâm, sinh ngày 27-05-2012 và Nguyễn Phương Nhi, sinh ngày 27-05-2012. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết. Về tài sản chung, không đề nghị xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng là nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Toàn kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định tại các điều 9, 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Hồng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7-Hải Phòng) giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn Toàn cư trú tại Thôn Trán Hải, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử, anh Nguyễn Văn Toàn đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng. Chị Nguyễn Thị Hồng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ các điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Toàn.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Toàn xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng thấy: Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống trong một thời gian dài mà không thể hòa giải được, vợ chồng không tin tưởng nhau trong quan hệ tình cảm. Quá trình xác minh thu thập chứng cứ tại nơi chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Toàn cư trú xác định: chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Toàn xảy ra mâu thuẫn, gia đình hai bên đã hòa giải, khuyên bảo nhiều lần nhưng không thành, mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Toàn ngày càng trầm trọng. Chị Hồng làm đơn xin ly hôn anh Toàn,

anh Toàn có quan điểm không đồng ý ly hôn nhưng không có mặt khi Tòa án tiến hành hòa giải thể hiện anh Toàn không có thiện chí hay có giải pháp gì để vợ chồng đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Hồng và anh Toàn đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng về việc xin ly hôn anh Nguyễn Văn Toàn là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Toàn có 02 con chung là Nguyễn Trúc Lâm, sinh ngày 27-05-2012 và Nguyễn Phương Nhi, sinh ngày 27-05-2012. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện tại cả hai cháu Nguyễn Trúc Lâm và Nguyễn Phương Nhi đang sinh sống cùng anh Toàn được chăm sóc và sinh hoạt ổn định và đều có nguyện vọng ở với anh Toàn. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của anh Toàn, giao cho anh Toàn trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là phù hợp với pháp luật, với thực tế, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp và nguyện vọng của con chung; phù hợp quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng không yêu cầu giải quyết, anh Toàn có ý kiến về tài sản chung nhưng không cung cấp được các tài liệu chứng cứ về tài sản chung của vợ chồng theo yêu cầu của Tòa án nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 207, 227, 228, 238, 266 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng được ly hôn anh Nguyễn Văn Toàn.

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn Toàn trực tiếp nuôi cả hai con chung Nguyễn Trúc Lâm, sinh ngày 27-05-2012 và Nguyễn Phương Nhi, sinh

ngày 27-05-2012 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0009666 ngày 02 tháng 06 năm 2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Hải Phòng). Chị Nguyễn Thị Hồng đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Toàn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Nguyễn Bình Khiêm (ĐKKH số 05/2011 do UBND xã Trần Dương cấp);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng

